

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN U MINH THƯỢNG
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2017/HSST.

Ngày: 12-9-2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH THƯỢNG - TỈNH KIÊN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Bùi Tấn Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Lê Thanh Nhã.

2. Bà: Phạm Thị Lan.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tú Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Hồ Thanh Lam - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2017/HSST ngày 28 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Phan Thiện E, sinh năm 1991; tại huyện V T, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú ấp M G, xã V K Đ, huyện A M, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: kinh; Con: ông Phan Văn N, sinh năm 1968 và bà Lê Thị Đ, sinh năm 1968; Vợ: Quách Minh T, sinh năm 1991; Con: 02 người lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, được tại ngoại cho đến nay. (Có mặt).

*** *Người bị hại:*** Ông Tăng Minh T, sinh năm 1987.

Địa chỉ cư trú: Ấp D Q, xã H C, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang. (Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 30/4/2017, tại nhà của ông S thuộc ấp C B, xã V H,

huyện U M T, tỉnh Kiên Giang có tổ chức nhậu, gồm có Phan Thiện E, Tăng Minh T và ông S (là chú ruột của Thiện E), nhậu đến khoảng 19 giờ cùng ngày thì nghỉ nhậu. Tăng Minh T rủ Thiện E đi nhậu tiếp, Thiện E đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe mô tô chở Thiện E đến nhà Đặng Tuấn A ở ấp V H, xã H C, huyện U M T. Tại nhà Tuấn A tổ chức nhậu, gồm có Thiện E, Thùy, Tuấn A, N và Q, nhậu đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì Tuấn A, N và Q nghỉ nhậu, còn Thiện E và T ngồi nhậu và nói chuyện qua lại thì xảy ra cự cãi. Lúc này T lấy chai bia Sài Gòn đỏ đánh làm trúng tay trái Thiện E 01 (một) cái làm Thiện E té ngã, sau đó Thiện E dùng 02 tay cầm 02 chai bia Sài Gòn đỏ để trong thùng bia chưa sử dụng, làm 02 chai bia đụng vào nhau bể còn phần đầu chai bia, Thiện E 02 tay cầm 02 đầu chai bia đâm liên tiếp nhiều cái trúng vào người của T gây thương tích thì được ông Đặng Văn H (là cha ruột Tuấn A) can ngăn. Sau đó Thiện E cầm 02 đầu chai bia Sài Gòn đỏ đi về nhà cha ruột ở ấp V H, xã H C, huyện U M T, còn T được Tuấn A đưa đến Trạm y tế xã H C sau đó chuyển đến Trung tâm y tế huyện U M T và chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang điều trị đến ngày 05/5/2017 thì ra viện.

Tại bản kết luận giám định Pháp Y về thương tích số 339/KL-PY ngày 06/6/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận đối với Tăng Minh T:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo xấu vùng mặt trái;
- Sẹo xơ cứng vùng vai trái, lưng trái, ngực phải, đường nách sau phải và khuỷu tay phải.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 20% (Hai mươi phần trăm).

3. Vật gây thương tích: vật có góc cạnh sắc.

4. Về thẩm mỹ và chức năng bộ phận cơ thể:

- Thương tích vùng mặt trái gây ảnh hưởng thẩm mỹ mức độ ít;
- Các thương tích trên không gây hạn chế chức năng bộ phận cơ thể.

Tang vật thu giữ gồm: 01 (một) đầu cổ chai bia Sài Gòn vẫn còn nắp, bị bể tựa nham nhở dài 6,5cm; 01 (một) đầu cổ chai bia Sài Gòn vẫn còn nắp, bị bể tựa nham nhở dài 10cm.

Tại bản Cáo trạng số 29/CTr-VKS ngày 24/8/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Phan Thiện E về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 2 Điều 104; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 33, Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Thiện E 06 đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phan Thiện E đã thỏa thuận, khắc phục xong cho người bị hại Tăng Minh T với số tiền là 50.000.000 đồng, ông T không yêu cầu gì thêm. Đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Về biện pháp tư pháp đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) đầu cổ chai bia Sài Gòn vẫn còn nắp, bị bể tura nham nhở dài 6,5cm; 01 (một) đầu cổ chai bia Sài Gòn vẫn còn nắp, bị bể tura nham nhở dài 10cm.

Tại phiên tòa bị cáo Thiện E xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đã khắc phục hậu quả do bị cáo gây ra, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện U Minh Thượng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh Thượng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa qua kết quả thẩm vấn, lời khai bị cáo, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ thể hiện: Vào khoảng 22 giờ ngày 30/4/2017, tại nhà của Đặng Tuấn A ở ấp V H, xã H C, huyện U M T có tổ chức nhậu, gồm có Phan Thiện E, Tăng Minh T, Tuấn A, N và Q. Trong lúc nhậu Thiện E và T nói chuyện qua lại thì xảy ra cự cãi. Lúc này, T lấy chai bia Sài Gòn đỏ đánh làm trúng tay trái Thiện E 01 (một) cái làm Thiện E té ngã, sau đó Thiện E dùng 02 tay cầm 02 chai bia Sài Gòn đỏ để trong thùng bia chưa sử dụng, làm 02 chai bia đụng vào nhau bể còn phần đầu chai bia, Thiện E 02 tay cầm 02 đầu chai bia đâm liên tiếp nhiều cái trúng vào người của T gây thương tích. Hậu quả làm ông T bị thương tích tỷ lệ 20%, thương tích là do vật có góc cạnh sắc gây ra.

Tại phiên tòa bị cáo Phan Thiện E thừa nhận thương tích của bị hại Tăng Minh T là do bị cáo dùng hai chai bia Sài Gòn đỏ đụng vào nhau bể phần đáy, còn phần đầu của chai bia tấn công vào người của bị hại gây thương tích như đã nêu trên. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, nội dung bản Cáo trạng, lời khai của người bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, cũng như các chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Thiện E gây thương tích cho bị hại Tăng Minh T

tỷ lệ thương tật dưới 30% nhưng do phương tiện bị cáo dùng để gây thương tích là chai bia Sài Gòn đỏ bị bể còn lại phần đầu chai bia, được xác định là hung khí nguy hiểm và bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có tính chất côn đồ thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2009. Đây là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt.

Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự như kết luận của Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

Căn cứ Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, Công văn 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân tối cao, về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015, nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì cự cãi trong lúc nhậu, bị cáo đã dùng 02 chai bia Sài Gòn đỏ làm bể phần đáy, còn phần đầu của chai bia để gây thương tích cho bị hại T, trong khi giữa bị cáo và người bị hại là bạn bè, không có mâu thuẫn từ trước. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại mà còn gây tổn hại về tinh thần cho bị hại, gây mất trật tự, an toàn xã hội ở địa phương và thể hiện sự xem thường pháp luật. Do đó, cần có mức hình phạt thật nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong thời gian hợp lý để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt sau này, sống có ích cho xã hội và làm gương cho người khác có ý định phạm tội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Sau khi phạm tội bị cáo, gia đình đã chủ động đã bồi thường số tiền 50.000.000 đồng để khắc phục hậu quả do bị cáo gây ra là các tình tiết giảm nhẹ được áp dụng theo quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; bị cáo có hai người con còn nhỏ; Người bị hại ông T có đơn xin bãi nại và đơn xin rút lại đơn yêu cầu khởi tố đối với bị cáo Phan Thiện E nên bị cáo có tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy định của

pháp luật và tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và đủ tính răn đe phòng ngừa tội phạm.

Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh và mức hình phạt là có căn cứ và có cơ sở.

[5] Về các vấn đề khác:

- *Về biện pháp tư pháp:* Áp dụng khoản 2 điều 76 BLTTHS tịch thu tiêu hủy:
+ 01 (một) đầu cổ chai bia Sài Gòn vẫn còn nắp, bị bể tura nham nhở dài 6,5cm; 01 (một) đầu cổ chai bia Sài Gòn vẫn còn nắp, bị bể tura nham nhở dài 10cm.

Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số: 20/QĐ-CGVC ngày 23/8/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Người bị hại ông Tăng Minh T có đơn rút yêu cầu giải quyết về hình sự và tự thỏa thuận về phần dân sự. Hội đồng xét xử nhận thấy:

+ Về hình sự: Bị cáo Thiện E bị truy tố theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự, không phụ thuộc vào yêu cầu của Người bị hại. Do đó, Người bị hại không có quyền rút về phần hình sự.

+ Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại ông T và bị cáo Thiện E đã tự thỏa thuận khắc phục hậu quả số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng), người bị hại đã nhận xong và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Thiện E phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Áp dụng: Khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 33, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009; khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Phan Thiện E 09 (chín) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 585, 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Người bị hại Tăng Minh T đã nhận số tiền 50.000.000 đồng khắc phục hậu quả của bị cáo Phan Thiện E xong và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 2 điều 76 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 01 (một) đầu cổ chai bia Sài Gòn vẫn còn nắp, bị bể tura nham nhở dài 6,5cm và 01 (một) đầu cổ chai bia Sài Gòn vẫn còn nắp, bị bể tura nham nhở dài 10cm theo Quyết định

chuyển giao vật chứng số: 20/QĐ-CGVC ngày 23/8/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 6, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Phan Thiện E phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện U Minh Thượng;
- Cơ quan THA Dân sự huyện U Minh Thượng;
- Công an huyện U Minh Thượng;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Tấn Nghĩa